

## **PRE\_231\_B3\_ARRAY**

Cho hai số nguyên dương  $n, k$  và dãy  $a$  có  $n$  phần tử.

Xét một dãy  $b$  có  $n$  phần tử ban đầu đều bằng  $\infty$  hay  $b_i = \infty$  với  $\forall 1 \leq i \leq n$ .

Bạn được thực hiện thao tác sau vô số lần:

- Chọn cặp số nguyên  $(x, v)$  thỏa mãn  $1 \leq x \leq n - k + 1$ , sau đó gán  $b_i = \min(b_i, v)$  với  $\forall x \leq i \leq x + k - 1$ .

Sau một số thao tác, dãy  $b$  được gọi là đẹp nếu  $a_i \geq b_i$  với  $\forall 1 \leq i \leq n$ .

Tính giá trị lớn nhất của tổng các phần tử dãy  $b$  sau khi dãy  $b$  trở nên đẹp.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản ARRAY.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên dương  $n, k$  ( $1 \leq k \leq n \leq 2000$ ).
- Dòng thứ hai chứa  $n$  số nguyên lần lượt là  $a_1, a_2, \dots, a_n$  ( $1 \leq a_i \leq 100\,000$ ).

**Kết quả:** Ghi ra file văn bản ARRAY.OUT:

- Ghi ra trên một dòng duy nhất là giá trị lớn nhất của tổng các phần tử dãy  $b$  sau khi dãy  $b$  trở nên đẹp.

**Ràng buộc:**

- Subtask 1 (10%):  $a_i \leq a_{i+1}$ ,  $\forall 1 \leq i \leq n - 1$ .
- Subtask 2 (20%):  $a_i \leq 2$ .
- Subtask 3 (20%):  $n \leq 80$ .
- Subtask 4 (20%):  $n \leq 500$ .
- Subtask 5 (30%): không có ràng buộc gì thêm.

**Ví dụ:**

ARRAY.INP	ARRAY.OUT
4 2 6 6 4 2	16
5 3 3 4 4 3 1	9